

Kiên Hải, ngày 07 tháng 10 năm 2019

Số: 27/2019/QĐST-HNGĐ

“V/v xin ly hôn”

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN GIỮA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ vào hồ sơ vụ án hôn nhân gia đình thụ lý số: 32/2019/TLST-HNGĐ, ngày 07 tháng 8 năm 2019, giữa:

- **Nguyên đơn: Bà Trương Thị Mỹ H**, sinh năm 1992

CMND số: 371 792 899 cấp ngày 23/02/2017

Địa chỉ: Ấp I, xã H, huyện Kiên Hải, Kiên Giang

- **Bị đơn: Ông Phan Trung Đ**, sinh năm 1992

CMND số: 371 481 022 cấp ngày 16/8/2013

Địa chỉ: Ấp I, xã H, huyện Kiên Hải, Kiên Giang

Căn cứ vào điều 147 điều 212 và điều 213 Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Điều 55; Điều 58 Luật hôn nhân gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 27 tháng 9 năm 2019.

XÉT THẤY

Việc thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận giữa các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 27 tháng 9 năm 2019 là hoàn toàn tự nguyện và không trái pháp luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: Bà Trương Thị Mỹ H và ông Phan Trung Đ.

2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về con chung: Bà Trương Thị Mỹ H và ông Phan Trung Đ thống nhất thỏa thuận: Giao cháu Phan Trương Hạnh Ng, sinh năm 2015 cho bà H nuôi dưỡng đến tuổi trưởng thành (18 tuổi).

Về cấp dưỡng: Bà H không yêu cầu ông Đ cấp dưỡng nuôi con cùng bà H.

Ông Đ được quyền thăm nom con không ai được ngăn cản. Đồng thời các bên có quyền yêu cầu thay đổi quyền nuôi con sau khi ly hôn theo quy định của pháp luật.

- Về tài sản: Bà Trương Thị Mỹ H và ông Phan Trung Đ tự thỏa thuận, không yêu cầu Tòa án xem xét giải quyết.

Công nợ chung: Bà H và ông Đ xác nhận không có, không yêu cầu Tòa án xem xét giải quyết.

3. Căn cứ khoản 5 Điều 27 của Nghị quyết 326/2016/NQ-UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội.

- Án phí xin ly hôn bà Trương Thị Mỹ H tự nguyện nộp 150.000đ tiền án phí ly hôn do hòa giải thành nhưng được khấu trừ 300.000đ tạm ứng án phí bà H đã nộp theo lai thu số 0004587 ngày 06/8/2019 của Chi cục Thi hành án Dân sự huyện Kiên Hải, tỉnh Kiên Giang. Bà H được nhận lại số tiền 150.000đ.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh KG;
- VKS huyện KH;
- THADS huyện KH;
- Các đương sự;
- UBND xã H;
- Lưu: VP,HSVA./.

THẨM PHÁN

Nguyễn Thành Đức